

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST

Ngày: 18/08/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Vũ Hải Dương.

Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Tân; Ông: Vũ Xuân Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hoa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Hoà Bình tham gia phiên tòa:
Bà: Bùi Thị Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 08 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 07 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 08 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Lê Sỹ H, sinh ngày 16/04/1996; tại: L, Hòa Bình.

Nơi cư trú: thôn T, xã Ph, huyện L, tỉnh Hoà Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Sỹ Th, sinh năm 1971; con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; vợ: Đinh Thị Thu H, sinh năm 2001; con: 01 con sinh năm 2017.

Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/04/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Bị cáo: Nguyễn Văn H, sinh ngày 20/10/1999; tại: L, Hòa Bình.

Nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Hoà Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972; con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1975; vợ, con: chưa có;

Tiền án: không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/04/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972. (Có mặt)

Trú tại: thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Người làm chứng:

- Anh: Nguyễn Văn B, sinh năm 1984. (Vắng mặt)

Trú tại: thôn Đ, xã Th, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Ông: Nguyễn Thế N, sinh năm 1957. (Có mặt)

Trú tại: thôn S, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Người chứng kiến:

- Anh: Lê Sỹ Th, sinh năm 1971 (Có mặt) và anh Dư Quang Th, sinh năm 1982 (Có mặt).

Cùng trú tại: thôn T, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Ông: Phạm Xuân H, sinh năm 1967. (Có mặt)

Trú tại: thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Sỹ H và Nguyễn Văn H là bạn bè quen biết với nhau. Cả hai đều là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 16/4/2021, Lê Sỹ H có gặp Nguyễn Văn H tại ngã ba S, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Do có ý định sử dụng ma túy cùng với H khi tổ chức sinh nhật cho mình vào buổi tối, H hỏi: “Chiều nay em bận không, khoảng 13 giờ đi xe lên đón anh tại đây để đi mua “đồ” (ma túy) ở Phủ Lý, nay sinh nhật anh?”. H đồng ý vì trước đây cả hai đã từng cùng đi mua ma túy về sử dụng chung.

Khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, sau khi ăn cơm xong, H lấy xe mô tô BKS 28L1-103.65 nhãn hiệu Yamaha Exciter của bố là ông Nguyễn Văn Th điều khiển xe đi từ nhà đến đón H tại địa điểm đã hẹn trước. Sau đó H điều khiển xe chở H ngồi sau đi đến Ngã 5 thuộc địa phận xã Th, huyện K, tỉnh Hà Nam thì dừng lại. Cả hai quan sát thấy 01 nam thanh niên khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1m70, mặc quần áo tối màu, đi xe máy Dream. H bảo H điều khiển xe đi sát vào người này. Người thanh niên thấy vậy hỏi “anh em trong Hòa Bình ra à?”, H trả lời và hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), sau đó lấy tiền trong túi quần đưa cho người thanh niên lẹ mắt. Người thanh niên này bảo cả hai chờ và điều khiển xe đi. H bảo H quan sát cảnh giới người xung quanh. Khoảng 20 phút sau, người thanh niên quay lại đưa cho H 01 gói nilon màu trắng bên trong là ma túy. H đặt gói ma túy phía dưới đùi bên phải trên yên xe mô tô. Sau đó H điều khiển xe mô tô chở H quay về huyện L, tỉnh Hòa Bình. Khi đi đến khu vực thôn S, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình, cả hai bị tổ công tác Công an huyện L phối hợp với Công an xã Ph, huyện L kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ 01 (một) gói nilon màu trắng nghi là ma túy. H và H khai nhận các gói đều là ma túy loại ma túy tổng hợp dạng đá.

Tiến hành khám xét nơi ở của Lê Sỹ H và Nguyễn Văn H tại thôn T, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình và thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQ CSĐT) Công an huyện L không phát hiện, thu giữ thêm vật chứng gì khác.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm:

- 01 (một) gói nghi là ma túy, có kích thước 7cmx5cm bên trong chứa 02 gói nilon màu trắng, gồm: 01 (một) gói có kích thước 3,5cmx3,5cm; 01 (một) gói có kích

thước 2,3cmx0,8cm (được niêm phong trong phong bì có ghi “Tang vật thu giữ khi bị bắt quả tang <M1>”);

- 01 (một) xe mô tô BKS 28L1-103.65 nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc, xe cũ đã qua sử dụng,

Ngày 17 tháng 4 năm 2021, CQ CSĐT Công an huyện L ra Quyết định trưng cầu giám định số 22 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình giám định đối với số vật chứng nghi ma túy tổng hợp dạng đá đã được niêm phong thu giữ của Lê Sỹ H và Nguyễn Văn H.

Tại kết luận giám định số 114/KLGD – CAT – PC09 ngày 20/4/2021 của Phòng PC09 - Công an tỉnh Hòa Bình đối với số ma túy thu giữ được, kết luận:

- Chất dạng tinh thể màu trắng trong 02 gói nilon màu trắng ký hiệu gói 1, gói 2 trong phong bì niêm phong một mặt ghi “Tang vật thu giữ khi bị bắt quả tang <M1>” gửi giám định có tổng khối lượng là 0,66g (Không phải sáu mươi sáu gam), là ma túy loại Methamphetamine (hoàn lại Gói 1: 0,29g, Gói 2: 0,07g mẫu ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định).

Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Lê Sỹ H và Nguyễn Văn H ở khu vực Ngã 5 thuộc địa phận xã Th, huyện K, tỉnh Hà Nam có đặc điểm như khai nhận của 02 bị can, CQ CSĐT huyện L đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của đối tượng nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu BKS 28L1-103.65 nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc, giấy phép đăng ký mang tên của ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972 địa chỉ: T-Đ-L-L-Hòa Bình là Bố đẻ của bị cáo Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra, xác định H tự ý lấy xe làm phương tiện đi mua ma túy cùng H, ông Th không biết sự việc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại xe cho chủ sở hữu và không đề cập xử lý.

Cáo trạng số: 24/CT-VKSND-LT ngày 26/07/2021 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện L truy tố Lê Sỹ H và Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

*** Tại phiên tòa:**

- Các bị cáo Lê Sỹ H, Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho cá nhân.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (ông Th) đã nhận được tài sản, không yêu cầu bị cáo H bồi thường về dân sự.

- Đại diện VKSND trình bày bản luận tội, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

+ Áp dụng: Điểm c, Khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Lê Sỹ H từ 18 đến 24 tháng tù

+ Áp dụng: Điểm c, Khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 12 đến 18 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng hình phạt tiền do các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

+ Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật TTHS;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

+ Áp dụng: khoản 1,3 điều 329 Bộ luật TTHS tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

+ Về án phí và quyền kháng cáo đề nghị HĐXX tuyên theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng: Bị cáo Lê Sỹ H, Nguyễn Văn H nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, bản thân ăn năn hối lỗi, và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung của vụ án:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ khẳng định: Bị cáo Lê Sỹ H và bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,66 gam (Không phải sáu mươi sáu gam) mục đích để sử dụng cho bản thân và bị bắt quả tang vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 16/04/2021 tại khu vực thôn S, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

[3] Về tội danh và hình phạt:

Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Với tình tiết vụ án và hành vi khách quan như trên, VKSND huyện L truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Về nhân thân: Các bị cáo trước khi thực hiện hành vi vi phạm có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Sỹ H và Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình đã gây ra; có thân nhân trong gia đình là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân Huy chương kháng chiến được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình quy định tại điều 52 BLHS.

Về vai trò phạm tội của từng bị cáo: Bị cáo H là người khởi xướng, chuẩn bị tiền, rủ rê, phân công bị cáo H; bị cáo H với vai trò đồng phạm chuẩn bị phương tiện và cảnh giới cho bị cáo H giao dịch mua ma túy.

[5] Xét về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội.

Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất mua ma túy là vi phạm pháp luật, các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, hủy hoại sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác nên cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự, cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy cần thiết tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo cho việc chấp hành án.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo H và bị cáo H là lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về các nội dung khác:

Đối với đối tượng bán ma túy cho Lê Sỹ H và Nguyễn Văn H cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra nhưng chưa xác định được lai lịch, khi nào cơ quan điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô BKS 28L1-103.65 nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc, giấy phép đăng ký mang tên của ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972 địa chỉ: T- Đ - L - Hòa Bình là bộ đề của bị cáo Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra, xác định H tự ý lấy xe làm phương tiện đi mua ma túy cùng H, ông Th không biết sự việc. CQ CSĐT Công an huyện L đã trả lại xe cho chủ sở hữu là phù hợp.

Ông Nguyễn Văn Th không yêu cầu các bị cáo bồi phải thương về dân sự, nên HĐXX không đề cập xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

Xét đề nghị của Đại diện VKSND tại phiên tòa là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Lê Sỹ H, Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Quyền kháng cáo được tuyên theo quy định tại điều 331 Bộ luật TTHS.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Sỹ H, Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS; xử phạt bị cáo Lê Sỹ H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/04/2021.

Áp dụng: Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/04/2021.

2. Về vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật TTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 02 mẫu ma túy, loại Methamphetamine (Gói 1: 0,29g; Gói 2: 0,07g) cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định. Được niêm phong trong 01 phong bì mẫu giám định ma túy có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, ghi số thông báo KLGD 114 ngày 20/4/2021, tên đối tượng: Lê Sỹ H, Nguyễn Văn H.

(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/07/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật TTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo Lê Sỹ H, Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND huyện L;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện L;
- Công an huyện L;
- Bị cáo;
- UBND xã Ph;
-;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)**

Vũ Hải Dương

